

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số: 387/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1968

Địa chỉ: thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: ông Nguyễn Đình Th; Sinh năm: 1969

Địa chỉ: thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Đình Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Đình Th và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: các đương sự thống nhất giao cháu Nguyễn Thị S; sinh ngày: 08/10/2004 cho ông Nguyễn Đình Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu S thành niên.

Về cấp dưỡng: Các bên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, bên không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đối với cháu Nguyễn Đình Kh và cháu Nguyễn Huyền Th đã thành niên nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: bà Nguyễn Thị L nhận nộp 150.000đồng số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền mà bà đã nộp tạm ứng trước theo biên lai số 0000077 ngày 04/11/2021. Chi cục thi hành án dân sự huyện B hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Liên số tiền còn lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Điêu Thị Hạnh